

Số: 242/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 461/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Ông Đào Minh C, sinh năm 1988

CCCD: 075088022594 cấp ngày 18/05/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: khu B, ấp Bến Cộ, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai

2. Bà Phạm Hồng Thanh X, sinh năm 1991

CCCD: 079191035037 cấp ngày 10/5/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: khu B, ấp B, xã Đ, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đào Minh C và bà Phạm Hồng Thanh X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Đào Gia T, sinh ngày 29/01/2011 và cháu Đào Trúc Q, sinh ngày 03/10/2009

Ông C, bà X thỏa thuận, ông C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu T và cháu Q. Bà X không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bà X có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở bà X thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông C, bà X mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông C, bà X đã nộp theo biên lai thu số 0006575 ngày 24/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông C, bà X đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Đại Phước theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2009, ngày 21/8/2009;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Bá Diễn